

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN NA RỊ HAMICO

Thôn Lũng Hoàn, Xã Xuất Hóa

Thị xã Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn

Báo cáo tài chính

Cho giai đoạn từ ngày 01/01/2010 đến ngày 30/06/2010

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho giai đoạn từ ngày 01/01/2010 đến ngày 30/06/2010

Mẫu B 02-DN

ĐVT: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2010 đến 30/06/2010	Từ 01/01/2009 đến 30/06/2009
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	18	285.504.373.314	63.613.422.982
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	18	285.504.373.314	63.613.422.982
4. Giá vốn hàng bán	11	19	209.827.251.828	46.657.541.715
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		75.677.121.486	16.955.881.267
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	20	181.754.638	327.481.705
7. Chi phí tài chính	22	20	9.042.729.150	3.513.976.391
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		9.042.729.150	3.513.976.391
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		9.009.480.626	1.524.845.270
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		57.806.666.348	12.244.541.311
(30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25))				
11. Thu nhập khác	31		-	-
12. Chi phí khác	32		-	-
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		-	-
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		57.806.666.348	12.244.541.311
(50 = 30 + 40)				
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	21	17.206.688.382	3.061.135.328
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60		40.599.977.966	9.183.405.983
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	22	3.441	2.662



Nguyễn Văn Đình
Tổng Giám đốc
Bắc Kạn, ngày 15 tháng 7 năm 2010

Qu
Hà Thị Thu Huyền
Kế toán trưởng